

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG DƯỢC LÂM SÀNG NĂM 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Luật Dược 2016.
2. Nghị định 131/2020/NĐ-CP ban hành ngày 02/11/2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021.
3. Quy chế tổ chức và hoạt động của bệnh viện.
4. Kế hoạch hoạt động Khoa Dược năm 2026.
5. Nhu cầu thực tế về sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, hiệu quả tại bệnh viện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng sử dụng thuốc trong bệnh viện, đảm bảo sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, hiệu quả và kinh tế; tăng cường vai trò của dược sĩ lâm sàng trong chăm sóc người bệnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- * Thực hiện đầy đủ các hoạt động dược lâm sàng theo quy định của Nghị định 131/2020/NĐ-CP.
- * 100% khoa lâm sàng được hỗ trợ thông tin thuốc và tư vấn sử dụng thuốc.
- * 100% thuốc mới đưa vào sử dụng được cập nhật thông tin và hướng dẫn sử dụng.
- * Tăng cường giám sát sử dụng kháng sinh, thuốc có nguy cơ cao.
- * Phát hiện và báo cáo đầy đủ các phản ứng có hại của thuốc (ADR).
- * Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên môn về sử dụng thuốc cho nhân viên y tế.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động dược lâm sàng tại Khoa Dược

1.1. Xây dựng và cập nhật tài liệu chuyên môn

- * Rà soát, cập nhật:
 - Danh mục thuốc bệnh viện.



- Danh mục thuốc nguy cơ cao.
- Hướng dẫn sử dụng kháng sinh.
- Hướng dẫn pha tiêm truyền.

➤ **Chỉ tiêu:**

- * Cập nhật tối thiểu 01 lần/năm.
- * Cập nhật ngay khi có thuốc mới hoặc thay đổi hướng dẫn điều trị.

1.2. Cung cấp thông tin thuốc

- * Tra cứu, cung cấp thông tin thuốc cho bác sĩ, điều dưỡng.
- * Tư vấn:

- Liều dùng.
- Tương tác thuốc.
- Chống chỉ định.
- Sử dụng thuốc trên phụ nữ có thai, cho con bú.
- Sử dụng thuốc ở trẻ em, người cao tuổi.
- Tương kỵ, ổn định thuốc.

➤ **Chỉ tiêu:**

- * Giải đáp 100% yêu cầu thông tin thuốc.

1.3. Theo dõi phản ứng có hại của thuốc (ADR)

- * Thu thập, đánh giá báo cáo ADR.
- * Phân tích nguyên nhân.
- * Báo cáo ADR về Trung tâm Quốc gia.
- * Cảnh báo an toàn thuốc trong bệnh viện.

➤ **Chỉ tiêu:**

- * Báo cáo 100% ADR nghiêm trọng.
- * Họp đánh giá ADR tối thiểu 01 năm/lần.

1.4. Cảnh giác được

- * Theo dõi:
 - Sai sót thuốc.
 - Thuốc bị cảnh báo an toàn.

- Thuốc bị thu hồi.
- Thuốc có nguy cơ cao.

* Ban hành các thông báo cảnh báo tới các khoa.

➤ **Chỉ tiêu:**

* Xử lý 100% thông tin cảnh báo thuốc.

2. Hoạt động dược lâm sàng tại các khoa lâm sàng

Theo Nghị định 131/2020/NĐ-CP, dược sĩ lâm sàng thực hiện các hoạt động tại khoa lâm sàng nhằm bảo đảm sử dụng thuốc an toàn, hợp lý và hiệu quả.

2.1. Tham gia hội chẩn

* Tham gia hội chẩn theo yêu cầu.

* Tư vấn:

- Lựa chọn thuốc.
- Liều dùng.
- Chính liều theo chức năng gan, thận.
- Tương tác thuốc.
- Kháng sinh.

➤ **Chỉ tiêu:**

* Tham gia 100% hội chẩn có yêu cầu.

2.2. Bình bệnh án, bình đơn thuốc

* Phân tích:

- Chỉ định thuốc.
- Liều dùng.
- Tương tác thuốc.
- Phối hợp thuốc.
- Sử dụng kháng sinh.

➤ **Chỉ tiêu:**

* Thực hiện tối thiểu 01 buổi/tháng.

2.3. Giám sát sử dụng kháng sinh

* Theo dõi:

- Chỉ định kháng sinh.
- Sử dụng kháng sinh dự phòng.
- Phối hợp kháng sinh.
- Chính liều theo chức năng thận.
- Thời gian sử dụng.

➤ **Chỉ tiêu:**

* Kiểm tra tối thiểu:

- Theo quy định của Chương trình quản lý sử dụng kháng sinh của bệnh viện.

2.4. Giám sát sử dụng thuốc nguy cơ cao

Theo dõi các nhóm:

- * Thuốc chống đông.
- * Insulin.
- * Thuốc gây nghiện.
- * Thuốc hướng thần.
- * Thuốc tiêm truyền có nguy cơ cao.

➤ **Chỉ tiêu:**

- * Kiểm tra tối thiểu 01 lần/tháng tại các khoa.

2.5. Theo dõi sai sót thuốc

* Thu thập các trường hợp:

- Kê đơn sai.
- Cấp phát sai.
- Sử dụng sai thuốc.
- Sai liều.
- Sai đường dùng.
- Sai thời gian dùng thuốc.
- Phân tích nguyên nhân và đề xuất biện pháp phòng ngừa.

➤ **Chỉ tiêu:**

- * Báo cáo hàng quý.

IV. ĐÀO TẠO – TẬP HUẤN

Tổ chức ít nhất 03 buổi tập huấn/năm, gồm:

Thời gian	Nội dung
Quý I	Báo cáo ADR và cảnh giác được
Quý II	Dược lâm sàng và sử dụng thuốc hợp lý, an toàn
Quý III	Nguyên tắc 5 ĐÚNG trong sử dụng thuốc

Đối tượng:

- * Bác sĩ.
- * Điều dưỡng.
- * Dược sĩ.
- * Hộ sinh, kỹ thuật viên.

V. KIỂM TRA – ĐÁNH GIÁ

* Kiểm tra hoạt động dược lâm sàng tại các khoa: 01 lần/quý.

* Đánh giá:

- Số lượt tự vấn thuốc.
- Số báo cáo ADR.
- Số ca hội chẩn.
- Tỷ lệ tuân thủ hướng dẫn sử dụng thuốc.
- Tỷ lệ sai sót thuốc.
- Kết quả giám sát kháng sinh.

* Tổng kết hoạt động vào cuối năm và xây dựng kế hoạch năm tiếp theo.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng khoa Dược

- * Chịu trách nhiệm xây dựng, triển khai và giám sát kế hoạch.
- * Phân công dược sĩ lâm sàng phụ trách từng khoa.

2. Dược sĩ lâm sàng

- * Thực hiện đầy đủ các hoạt động theo phân công.
- * Báo cáo định kỳ hàng tháng, quý và năm.



3. Các khoa lâm sàng

- * Phối hợp với Khoa Dược trong hoạt động dược lâm sàng.
- * Tạo điều kiện cho dược sĩ tham gia hội chẩn, bình bệnh án và giám sát sử dụng thuốc.

Nơi nhận:

- Giám Đốc;
- Khoa Dược;
- Trưởng các Khoa/phòng.
- Lưu: Khoa Dược, VT.

GIÁM ĐỐC



LÊ NGUYỄN QUẾ MINH